

ĐỜI SỐNG – TƯ LIỆU KHOA HỌC

Hội thảo: Phật giáo với văn hóa - xã hội Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Ngày 26/3, tại Hà Nội, Viện Nghiên cứu Tôn giáo (Viện Khoa học xã hội Việt Nam) đã tổ chức Hội thảo *“Phật giáo với văn hóa - xã hội Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”*. Tới dự Hội thảo có đại diện các cơ quan, tổ chức: Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Bộ Ngoại giao, Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ, Ban Dân vận Trung ương, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, UNESCO, một số Đại sứ quán nước ngoài tại Hà Nội.... cùng các Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu tôn giáo của viện Nghiên cứu Tôn giáo và nhiều cơ quan liên quan khác. PGS., TS. Nguyễn Xuân Thắng, Phó chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam phát biểu chào mừng và khai mạc Hội thảo.

Gần 20 tham luận được gửi tới hội thảo đề cập đến nhiều góc cạnh của văn hóa Phật giáo Việt Nam cũng như những biến thể của nó do tác động từ những yếu tố văn hóa, xã hội, chính trị trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Các tham luận góp phần thể hiện giá trị văn hóa Phật giáo đối với sự phát triển đất nước, quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam với vấn đề tôn giáo; và nhấn mạnh rằng Phật giáo Việt Nam, trong suốt 2000 năm từ khi du nhập đến nay, luôn hòa nhập vào sức sống của dân tộc qua các giai đoạn lịch sử thăng trầm, thịnh suy của đất nước. Đặc biệt, sau

hơn 20 năm đổi mới, hội nhập và phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, trong đó có Phật giáo, ngày càng được bảo đảm và phồn thịnh.

Thu hút được nhiều sự chú ý của các đại biểu tham dự hội thảo là các tham luận *“Phật giáo Việt Nam trong vận hội mới của đất nước: Cơ hội và thách thức”* (của Thượng tọa Thích Gia Quang - Phó Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam); *“Nghiên cứu và ứng dụng các giá trị văn hóa Phật giáo trong xã hội Việt Nam hiện nay”* (PGS., TS. Nguyễn Hồng Dương, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Khoa học xã hội Việt Nam); *“Vai trò của Phật giáo Việt Nam đối với sự phát triển bền vững của đất nước”* (TS. Nguyễn Quốc Tuấn); *“Cộng đồng Phật giáo Việt Nam ở nước ngoài và sự mở rộng của Phật giáo mang sắc thái Việt Nam”* (TS. Nguyễn Mạnh Cường, Viện Nghiên cứu Tôn giáo); *“Phật giáo Nam Tông Khmer trong bối cảnh thống nhất và hội nhập của Phật giáo Việt Nam”* (của Hòa thượng Dương Nhơn, Phó chủ tịch Hội đồng trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam).

Kết thúc Hội thảo, các đại biểu cho rằng, Hội thảo là hoạt động thiết thực hướng tới Đại lễ Vesak 2008 (Lễ tam hợp: Phật sinh, Phật thành đạo, Phật nhập Niết Bàn) - lễ hội văn hóa tôn giáo quốc tế, được Liên Hợp Quốc công nhận từ năm 1999. Đại lễ Vesak được dự kiến tổ chức tại Việt Nam vào trung tuần tháng 5/2008.

MAI HOA

Hội thảo: "Chỉ số xuất bản quốc tế (ISBN) và biên mục trên xuất bản phẩm (CIP)"

Ngày 18/3/2008, tại Hà Nội, Cục Xuất bản và Thư viện Quốc gia Việt Nam đã phối hợp tổ chức Hội thảo: "*Chỉ số xuất bản quốc tế (ISBN) và biên mục trên xuất bản phẩm (CIP)*". Đây là một trong những hoạt động thiết thực nhằm giúp những người làm công tác xuất bản, phát hành và các cơ quan thông tin, thư viện hiểu rõ hơn về tầm quan trọng, tác dụng của việc thực hiện thống nhất biên mục trên sách và chỉ số sách quốc tế.

Tham dự Hội thảo có TS. John Celli - Nguyên trưởng phòng Biên mục, Thư viện Quốc hội Mỹ; ông Phạm Thế Khang - Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam, cùng đông đảo đại diện lãnh đạo, các nhà khoa học, cán bộ giảng dạy đến từ các nhà xuất bản, các cơ quan Thông tin - Thư viện, các trường đại học và cao đẳng đào tạo chuyên ngành Thông tin - Thư viện.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe TS. John Celli trình bày hai vấn đề:

Thứ nhất là Chỉ số xuất bản quốc tế (ISBN - International Standard Book Number). TS. John Celli đã phân tích và làm rõ nguồn gốc, vai trò và tầm quan trọng của ISBN. Hệ thống ISBN được tạo lập ở Anh vào năm 1966 bởi các nhà buôn bán sách và văn phòng phẩm, ban đầu được gọi là *Standard Book Numbering* (Số thứ tự tiêu chuẩn cho sách) hay SBN. Sau đó, chỉ số này được công nhận theo tiêu chuẩn ISO 2108 năm 1970. Bên cạnh đó còn có một dạng định dạng tương tự, *International Standard Serial Number* (Số thứ tự tiêu chuẩn quốc tế cho tạp chí) hay ISSN, được dùng cho các ấn phẩm định kỳ như tạp chí.

ISBN là mã số quốc tế ấn định cho mỗi tựa đề sách được xuất bản, là mã số duy nhất phục vụ cho việc nhận dạng, tìm và quản lý tài liệu xuất bản của mỗi nước. ISBN bao gồm 10 chữ số, cung cấp khá chi tiết về những thông tin liên quan đến cuốn sách như xuất xứ từ đâu, nhà xuất bản nào, thể loại gì... Từ khi ra đời đến nay, ISBN đã làm thay đổi một cách cơ bản công nghệ xuất bản và kinh doanh sách.

Thứ hai là Biên mục trên xuất bản phẩm (CIP). Trong phần này, TS. John Celli đã trình bày sự cần thiết của việc biên mục trên xuất bản phẩm. Mỗi tài liệu trước khi xuất bản đều phải được biên mục theo một chuẩn quốc tế nhất định (ISBD – Mô tả thư mục tiêu chuẩn quốc tế, AACR2 – Bộ quy tắc biên mục Anh-Mỹ rút gọn) và được trình bày ở trang bìa sau của cuốn sách. Trong điều kiện hiện nay, để giúp cho việc trao đổi và biên mục tài liệu một cách thuận tiện và nhanh chóng nhất, các nhà xuất bản trước khi xuất bản các loại hình tài liệu cần phải tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc này.

Sau khi nghe tham luận của TS. John Celli, các đại biểu đã trao đổi ý kiến và đưa ra những câu hỏi thảo luận đồng thời cũng khẳng định rằng, ngày nay, sách báo đã trở thành người bạn đồng hành của tất cả các cuộc đấu tranh vì sự đa dạng của ngôn ngữ, văn hoá, tiến bộ, tự do và hoà bình. Với ý nghĩa đó, việc thúc đẩy phát triển công tác xuất bản, lưu thông sách báo là một việc làm rất cần thiết và hơn bao giờ hết áp dụng chỉ số ISBN và biên mục trên xuất bản phẩm trong lĩnh vực xuất bản và thư viện ngày càng có ý nghĩa hết sức quan trọng.

NGUYỄN THỊ LOAN

Hội thảo khoa học: “Thực trạng việc dạy và học lịch sử trong trường phổ thông. Nguyên nhân và giải pháp”

Ngày 27/3/2008, tại Hà Nội, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Tp. Hồ Chí Minh và Đại học Hồng Bàng Tp. Hồ Chí Minh cùng Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề *“Thực trạng việc dạy và học lịch sử trong trường phổ thông. Nguyên nhân và giải pháp”*. Tham dự Hội thảo có các cán bộ quản lý và các nhà nghiên cứu khoa học tại các trường đại học có khoa Lịch sử, các cơ quan khoa học, viện bảo tàng, cán bộ ngành giáo dục và đào tạo tại trung ương và các địa phương, các thầy cô giáo trực tiếp giảng dạy môn lịch sử tại các trường phổ thông, các cán bộ tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa, ra đề thi và chấm thi môn lịch sử. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Chủ tịch danh dự Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đã gửi thư hoan nghênh hội thảo.

Trong lời khai mạc Hội thảo, GS., NGND. Phan Huy Lê, Chủ tịch Hội khoa học lịch sử Việt Nam đã đưa ra những con số *“gây lo âu cho cả xã hội”* về chất lượng môn lịch sử trong nhà trường phổ thông (tại kỳ thi tuyển sinh vào đại học và cao đẳng năm 2007, có 150.234 thí sinh đạt điểm từ 0 đến 4,5/10 (95,74% tổng số thí sinh), trong đó có 5.908 thí sinh (3,76%) điểm 0/10, điểm cao nhất là 9/10 chỉ có 17 thí sinh, và điểm số trung bình của môn sử là 2,09 thấp nhất so với điểm số trung bình của các môn thi là 4,28.

GS., NGND. Đinh Xuân Lâm, cho rằng: “Dư luận xã hội mấy năm gần đây tỏ ra rất bức xúc, có cả bất bình trước điểm môn sử trong những kỳ thi tuyển

sinh đại học, cao đẳng quá thấp, thấp đến mức không thể hiểu nổi”.

Các bản báo cáo tham luận gửi đến và trình bày tại Hội thảo đã tập trung phản ánh và phân tích tình hình cụ thể tại các trường và địa phương, và kết quả đáng lo ngại của việc dạy và học môn lịch sử trong trường phổ thông hiện nay (môn lịch sử và người dạy sử không được tôn trọng, môn sử bị coi là môn “phụ”; chất lượng đội ngũ giáo viên dạy sử còn nhiều bất cập, phương pháp giảng dạy thiếu khoa học; chương trình môn học thiếu liên thông giữa các lớp học, cấp học; sách giáo khoa kém cả về nội dung và hình thức; học sinh và phụ huynh ít hứng thú với môn Lịch sử, chế độ thi cử, đề thi ảnh hưởng không tốt đến việc học môn lịch sử và nạn chạy theo thành tích....)

Các đại biểu đã thảo luận, đề xuất nhiều giải pháp về việc nâng cao chất lượng dạy và học môn lịch sử trong trường phổ thông, như: cần phải chấn chỉnh lại cách nhìn nhận về vị trí của môn lịch sử và việc học tập lịch sử; đào tạo và đào tạo lại đội ngũ giáo viên, tăng cường năng lực tự học và năng lực dạy học và năng lực nghiên cứu khoa học; đổi mới việc kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học lịch sử; đầu tư kinh phí, trang bị cơ sở vật chất cho dạy và học lịch sử; nâng cao vai trò của các cơ quan quản lý, cơ quan nghiên cứu khoa học, Viện Bảo tàng, các tổ chức đoàn thể, xã hội...

Ngoài ra, các đại biểu còn được nghe những thông tin tham khảo về việc dạy và học lịch sử trong các trường phổ thông tại các nước trên thế giới.

Kết thúc Hội thảo, Ban tổ chức đã tổng kết và điểm lại nội dung chính, đưa ra một số kiến nghị lên Bộ Giáo dục - Đào tạo và lãnh đạo các cấp.

NGÔ THẾ LONG